

Phiên giao dịch ngày:

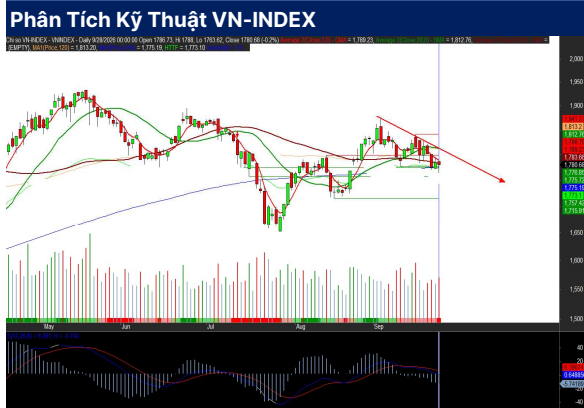
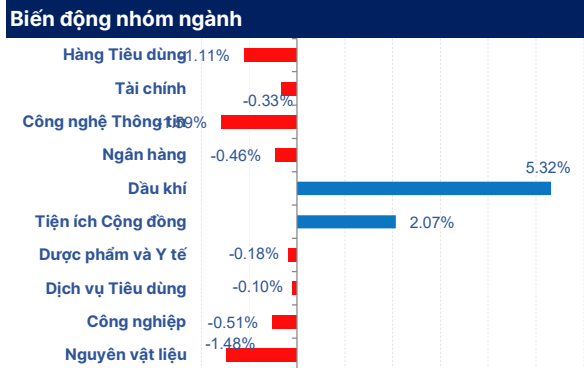
28/9/2026

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,780.68	271.31
% Thay đổi Index	↓ -0.25%	↓ -0.33%
KLGD (CP)	676,734,527	52,203,245
GTGD (tỷ đồng)	15,095.87	817.19
% Thay đổi GTGD	-1.20%	44.76%

Diễn biến thị trường		
VNINDEX		1780.68
Chỉ số VNINDEX		-4.43 / -0.25%
HNXINDEX		271.31
Chỉ số HNXINDEX		-0.90 / -0.33%
UPINDEX		124.96
Chỉ số UPINDEX		-0.25 / -0.20%
VN30		1922.42
Chỉ số VN30		-16.08 / -0.83%

Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)			
VPB -200.30 tỷ	CTG -73.31 tỷ	DCM 47.82 tỷ	DGW 30.38 tỷ
	PNJ -59.00 tỷ	ACB -44.49 tỷ	GAS 25.01 tỷ
	HDB -56.53 tỷ	STB 39.02 tỷ	TPB 22.60 tỷ
BVH -115.42 tỷ	BSR 52.37 tỷ	HPG -34.28 tỷ	HAH -22.35 tỷ
		GEX 30.61 tỷ	VPL 21.31 tỷ
			VCI 17.18 tỷ

GT Bán: -1658.54 1365.76 : GT Mua



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau tuần giao dịch giảm điểm, VNINDEX mất hỗ trợ tâm lý 1.800 điểm và vùng giá trung bình 200 phiên. Tâm lý nhà đầu tư kém tích cực hơn. VNINDEX giảm điểm đầu phiên với áp lực bán gia tăng trên nhiều nhóm mã. VNINDEX điều chỉnh về quanh 1.760 điểm và phục hồi trong phiên chiều dưới ảnh hưởng khá tích cực của nhóm năng lượng. Kết phiên VNINDEX giảm 4,43 điểm (-0,25%) về mức 1.780,68 điểm, dưới kháng cự giá trung bình 200 phiên tương ứng 1.800 điểm. VN30 giảm 16,42 điểm (-0,83%) về mức 1.922,42 điểm, trên hỗ trợ tâm lý 1.900 điểm.

Độ rộng trên HOSE tiêu cực với 219 mã giảm giá. Áp lực bán gia tăng ở nhóm bất động sản, chứng khoán, khu công nghiệp, thép, công nghệ, viễn thông, tiêu dùng... với áp lực bán khá đột biến ở nhiều mã. Trong khi tăng giá tích cực ở các mã năng lượng, vận tải biển, bảo hiểm... thanh khoản khá tích cực với 102 mã tăng giá và 38 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường giảm, khối lượng giao dịch khớp lệnh tăng 17,3% so với phiên trước, cho thấy áp lực bán mạnh ở các mã vốn hóa trung bình, nhỏ. Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị -292,8 tỷ đồng trên HOSE trong phiên hôm nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411GA000 kết phiên ở mức 1.923,3 điểm, giảm -0,95%. Chênh lệch dương 1,08 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411GB000, 411GC000, 411H3000 chênh lệch từ -2,92 điểm đến -3,43 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch kỳ hạn 411GA000 giảm -14,2% so với phiên trước. Các trade giảm các vị thế giao dịch, phòng ngừa rủi ro trong phiên. Vẫn ưu tiên phòng ngừa rủi ro khi xu hướng VN30 suy yếu. Xu hướng ngắn hạn 411GA000 kém tích cực, kháng cự 1.940 điểm, hỗ trợ tâm lý 1.900 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411GA000 là 31.754, giảm các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VNINDEX tích lũy kém tích cực khi không giữ được vùng hỗ trợ quanh 1.800 điểm tương ứng vùng giá trung bình 200 phiên. VNINDEX kỳ vọng vẫn sẽ phục hồi kiểm tra lại các vùng kháng cự mạnh quanh 1.800 điểm. VNINDEX chỉ có thể cải thiện xu hướng nếu vượt lên lại 1.800 điểm, hoặc tiếp tục chịu áp lực điều chỉnh về quanh 1.730 điểm - 1.750 điểm.

Dưới áp lực từ thị trường thế giới, giá dầu ở mức cao, các quỹ đầu tư cổ phiếu toàn cầu tiếp tục bị rút ròng mạnh. Hai chỉ số chính VNINDEX, VN30 tiếp tục giao dịch kém tích cực dưới các vùng kháng cự mạnh. Tâm lý nhà đầu tư ngắn hạn trở nên bi quan hơn khi thị trường không có nhiều cơ hội sinh lợi, áp lực dùng lỗ ngắn hạn tăng. Chúng tôi duy trì quan điểm thận trọng với thị trường chung khi hầu hết các nhóm ngành đều có xu hướng suy giảm hoặc tích lũy kéo dài, ngoại trừ nhóm năng lượng- dầu khí và bảo hiểm vẫn duy trì xu hướng tăng trưởng khá tích cực.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DỐI

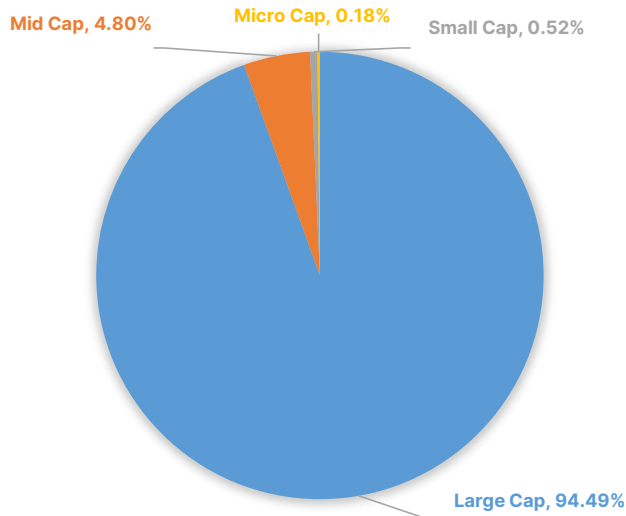
Mã CK	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng hỗ trợ tăng trưởng (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch (GD)	FA Rank	TA Rank
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận			
DPM	22.90	22.0	26-27	21.0	8.8	31.8%	124.9%	Theo dõi GD	74	47
PVP	20.85	19.5	22.5-23.5	19.0	6.7	29.7%	199.8%	Theo dõi GD	73	89
DRI	15.00	14.2	15.5-16	13.6	5.0	113.6%	191.7%	Theo dõi GD	87	84
BVH	73.60	71.0	72-74	70.0	16.5	0.4%	55.4%	Theo dõi GD	75	74
VOS	12.70	12.2	14-14.5	12.0	4.5	10.3%	301.7%	Theo dõi GD	76	40
FRT	140.00	135.0	146-150	130.0	22.0	37.2%	187.8%	Theo dõi GD	74	55
VPB	22.95	22.0	25.5-26	21.5	6.1	56.8%	72.4%	Theo dõi GD	81	73
KLB	12.05	12.4	15-15.5	11.7	4.4	22.2%	15.8%	Theo dõi GD	81	53
VTO	11.05	10.6	14-15	10.0	4.9	27.1%	156.1%	Theo dõi GD	74	63

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

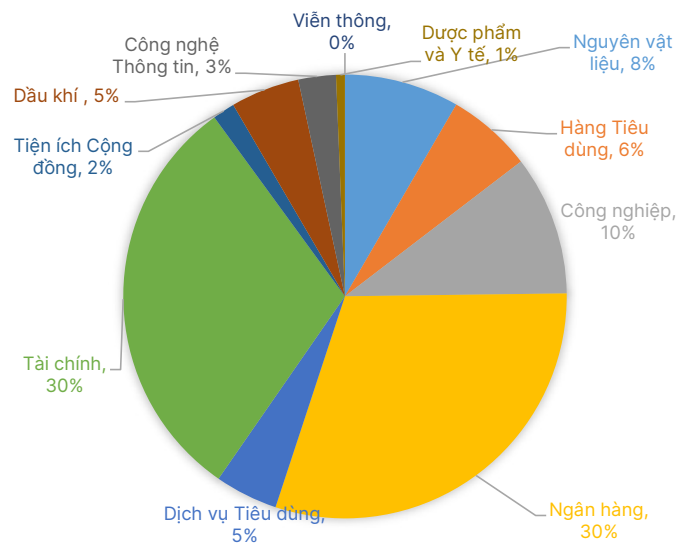
Xu Hướng	Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn Thông	Dầu Khí	Dệt May-Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn		Tang Truong	Điều Chỉnh	Tích Luy	Suy Giảm	Suy Giảm	Tang Truong	Suy Giảm	Suy Giảm
Ngắn trung hạn		Tích Luy	Suy Giảm	Tích Luy	Tích Luy	Điều Chỉnh	Tang Truong	Điều Chỉnh	Tích Luy
Dòng tiền trung hạn		Tích Luy	Duong_Giam	Tích Luy	Am_Giam	Tích Luy	Duong_Tang	Am_Tang	Tích Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		182.7	281.7	-195.9	254.9	240.9	-294.7	258.5	-160.3
Tương quan- VNINDEX		Không đổi- Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn- Mạnh hơn	Không đổi- Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn- Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		VPI	PHP	TRC	TVS	VGI	PVP	TET	GVR
		VIC	DVP	DRI	HCM	VTP	BSR	MNB	LHG
Xu Hướng	Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng- VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón- Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn		Tang Truong	Suy Giảm	Suy Giảm	Suy Giảm	Suy Giảm	Tích Luy	Suy Giảm	Suy Giảm
Ngắn trung hạn		Tang Truong	Điều Chỉnh	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Điều Chỉnh	Tích Luy	Tích Luy
Dòng tiền trung hạn		Tích Luy	Duong_Giam	Tích Luy	Am_Giam	Am_Tang	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-235.5	140.1	248.4	268.4	260.2	81.7	-179.6	101.9
Tương quan- VNINDEX		Tốt hơn- Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi- Kém hơn
Cổ phiếu TOP		PRE	PET	TVN	SEA	DHA	MSB	DHB	VJC
		BVH	DGW	POM	ANV	NTP	SGB	BFC	AST
Xu Hướng	Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn		Suy Giảm	Suy Giảm	Suy Giảm	Tang Truong	Tang Truong	Tích Luy	Tang Truong	26
Ngắn trung hạn		Tích Luy	Điều Chỉnh	Tích Luy	Tích Luy	Điều Chỉnh	Suy Giảm	Suy Giảm	9
Dòng tiền trung hạn		Am_Tang	Tích Luy	Am_Tang	Am_Tang	Money_in	Am_Giam	Am_Tang	13
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-141.3	264.5	-65.0	191.4	155.0	271.7	252.6	9
Tương quan- VNINDEX		Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	44	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi- Kém hơn	
Cổ phiếu TOP		PGV	SBT	DCL					
		S4A	NAF	DPP					

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	Vốn Hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,800,051	13.9%	2,752	84.3	10.5
VHM	570,930	32.6%	9,730	7.1	2.2
VCB	487,136	17.9%	4,984	11.7	2.0
BID	278,072	17.7%	4,250	8.4	1.4
TCB	232,783	14.8%	3,829	8.6	1.3

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIX	42,070,280	16.5%	2,156	5.8	1.0
SHB	40,340,692	17.3%	2,546	4.5	0.7
HPG	33,534,800	17.4%	2,750	7.3	1.2
SSI	31,199,501	13.4%	1,753	11.5	1.5
VPB	24,741,800	16.6%	2,982	7.7	1.3

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BVH	↑ 7.0%	13.3%	4,472	16.5	2.1
CLW	↑ 7.0%	23.8%	4,773	9.3	2.3
STG	↑ 6.9%	13.4%	3,557	10	1.3
UEABVNI	↑ 6.9%	0.0%	-	-	-
VDP	↑ 6.8%	8.2%	2,627	13.7	1.3

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PNJ	↓ -7.0%	18.4%	4,780	6.4	1.2
HII	↓ -6.9%	24.0%	3,190	3.1	0.7
KOS	↓ -6.9%	1.2%	127	154.3	1.8
PIT	↓ -6.9%	-13.7%	(1,035)	(8.0)	1.2
HAS	↓ -6.8%	-2.9%	(465)	(19.1)	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
BSR	1,670,740	30.5%	3,974	8.2	2.2
TPB	1,558,700	16.5%	2,723	5.4	0.9
DCM	1,384,700	23.6%	4,939	7.1	1.6
POW	1,308,700	16.2%	2,049	6.2	0.9
GEX	1,291,101	7.5%	1,049	22.8	1.6

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
VPB	(8,822,248)	16.6%	2,982	7.7	1.3
CTG	(2,455,587)	21.8%	5,172	5.8	1.2
ACB	(2,101,040)	16.3%	2,701	7.8	1.2
HDB	(2,053,560)	23.9%	3,895	7.1	1.6
PNJ	(1,921,684)	18.4%	4,780	6.4	1.2

TIN NỔI BẬT

Việt Nam dẫn đầu tăng trưởng ASEAN trong dài hạn

Biểu đồ dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới dài hạn trong hàng chục năm tới do Bloomberg mới công bố cho thấy tăng trưởng toàn cầu đang chậm lại, các nền kinh tế phát triển đang bước vào kỷ nguyên tăng trưởng thấp hơn. Trong đó, câu chuyện tăng trưởng của ASEAN đang ngày càng trở nên khác biệt so với các nền kinh tế phát triển. Việt Nam là câu chuyện về sự bền bỉ. Mức tăng trưởng dự báo của Việt Nam có sự điều chỉnh nhẹ so với tốc độ ấn

Tuần 21-25/09: NHNN đảo chiều bơm ròng hơn 34.000 tỷ

NHNN bơm mới 67.576 tỷ đồng qua kênh OMO với kỳ hạn từ 7-91 ngày và lãi suất 4,5%/năm. Trong khi đó, khối lượng đáo hạn trên kênh cho vay cầm cố giấy tờ có giá đạt 33.247 tỷ đồng. Qua đó, nhà điều hành đảo chiều bơm ròng 34.329 tỷ đồng, kéo lượng OMO lưu hành trong hệ thống lên khoảng 66.729 tỷ đồng. Cập nhật đến ngày 24/09, lãi suất kỳ hạn qua đêm giảm về 1,1%/năm; kỳ hạn 1 tuần là 5,06%/năm; kỳ hạn 2 tuần là 5,35%/năm; kỳ hạn 1 tháng là 6,25%/năm; kỳ hạn 3 tháng là 7,2%/năm; kỳ hạn 6 tháng là 7,55%/năm; 9 tháng là 8%/năm.

Dầu Brent tăng hơn 2% sau khi ông Trump bác đề xuất mở lại eo biển Hormuz của Iran

Tính tới lúc 9h25 ngày 28/09 (giờ Việt Nam), hợp đồng tương lai dầu thô Mỹ giao tháng 11 tăng 1,5%, lên 93,93 USD/thùng, trong khi dầu Brent, giá tham chiếu quốc tế, tăng 2,31% lên 106,73 USD/thùng. Theo The Wall Street Journal ngày 26/09, dẫn lời các quan chức Mỹ giấu tên, ông Trump đã từ chối đề xuất có điều kiện của Iran về việc mở lại eo biển Hormuz và nói với các trợ lý rằng ông dự kiến các cuộc không kích của Mỹ nhằm vào Iran sẽ nổi lên sau cuộc bầu cử giữa nhiệm kỳ tháng 11.

'Cá mập' Phố Wall đồng loạt tăng gom tiền mặt, điều gì đang xảy ra?

Theo khảo sát mới nhất của Marsh, một trong những công ty tư vấn đầu tư uy tín hàng đầu thế giới, dòng tiền vào tiền mặt đang tăng với tốc độ nhanh nhất từng được ghi nhận. Báo cáo được thực hiện với 430 tổ chức quản lý tài sản toàn cầu, đại diện cho tổng quy mô danh mục lên tới 5.760 tỷ USD. 37,8% số tổ chức được hỏi cho biết họ dự định tăng tỷ trọng tiền mặt trong 12 tháng tới. Đây là mức tăng mạnh nhất trong tất cả các nhóm tài sản được khảo sát, một sự thay đổi chóng mặt chỉ trong vòng một năm. Đáng chú ý hơn, ý định phân bổ ròng vào tiền mặt đã tăng thêm 35,5 điểm phần trăm, đưa mức này lên dương 22%.

SCIC chuẩn bị bước chuyển lớn, hướng tới thành lập Quỹ Đầu tư quốc gia

Phát biểu tại Lễ đón nhận Huân chương Lao động hạng nhất và kỷ niệm 20 năm hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) tổ chức chiều 26/9, tại Hà Nội, Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Văn Thắng khẳng định: Hai mươi năm qua là hành trình SCIC xây dựng nền tảng và khẳng định vị thế; chặng đường phía trước mở ra cơ hội để Tổng công ty tiếp nối và nâng tầm sứ mệnh của mình. Theo Phó Thủ tướng, Nghị quyết 79-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước, Kết luận số 18/KL-TW Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã đặt ra yêu cầu cốt lõi đối với doanh nghiệp nhà nước cần đổi mới mạnh mẽ, giữ vững vai trò tiên phong, dẫn dắt của nền kinh tế; tái cơ cấu toàn diện mô hình hoạt động của SCIC theo hướng kinh doanh vốn chuyên nghiệp, tiến tới hình thành Quỹ Đầu tư quốc gia.

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó Giám Đốc Trung tâm Phân Tích

Ngô Thế Hiến

Hien.nth@shs.com.vn

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo. SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ: **Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội

Tel: (84-24)-3818 1888. Fax: (84-24)-3818 1688.

Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, P.

Hải Châu, Tp. Đà Nẵng

Tel: (84-511)-352 5777. Fax: (84-511)-352 5779.

Email: contact-dn@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, Tp.HCM

Tel: (84-8)-3915 1368. Fax: (84-8)-3915 1369

Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, P. Cửa Nam, Tp. Hà Nội

Tel: (84-24)-3818 1888. Fax: (84-24)-3818 1688.

Email: contact-hcm@shs.com.vn